

Số: 13a/QĐ-THCSNT

Nam Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi NSNN 3 tháng năm 2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước.

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ trường THCS Nam Thanh

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi NSNN 3 tháng năm 2026 của trường THCS Nam Thanh.

(Theo biểu 75 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

**Điều 3.** Ban giám hiệu, bộ phận tài vụ và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Phòng KT
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Quang Hiếu

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH  
(03 THÁNG NĂM 2026 )**

*(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị  
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)*

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường THCS Nam Thanh công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 3 tháng năm 2026 như sau:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng/uăm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng năm 2026) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp .....</b>				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
	Phí ...				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>9.841.989</b>	<b>2.642.821</b>	<b>26,9</b>	<b>116,7</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>9.841.989</b>	<b>2.642.821</b>	<b>26,9</b>	<b>116,7</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng/năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng năm 2026) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>				
-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo</b>	9.841.989	2.642.821	26,9	116,7
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	8.733.130	2.285.671	26,2	103,9
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.108.859	357.150	32,2	549,5
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
III	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				



Nam Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2026



Vũ Quang Hiếu